

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1354** /QĐ-UBND

Phan Thiết, ngày 22 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận Cộng tác viên kiểm tra văn bản theo
Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010
của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 295/STP-VB ngày 10 tháng 6 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Cộng tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Bình Thuận gồm các ông, bà có tên trong Danh sách ban hành kèm theo Quyết định này *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Trong quá trình kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, cộng tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật có nghĩa vụ và quyền hạn sau:

1. Quyền hạn:

a) Được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra văn bản cung cấp thông tin, tài liệu, văn bản cần thiết phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

b) Được khai thác những thông tin cần thiết từ hệ cơ sở dữ liệu của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra văn bản để phục vụ cho công tác kiểm tra.

c) Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, các cuộc hội thảo, sinh hoạt chuyên đề có nội dung về nghiệp vụ kiểm tra văn bản do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra văn bản tổ chức.

d) Hưởng chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Nghĩa vụ:

a) Trong công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, cộng tác viên kiểm tra văn bản chịu sự quản lý, hướng dẫn nghiệp vụ của cơ quan kiểm tra văn bản; hoạt động theo cơ chế khoán việc, thực hiện công việc theo yêu cầu của cơ quan kiểm tra văn bản.

b) Tuân thủ các quy định của pháp luật về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và quy chế cộng tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

c) Hoàn thành tốt, đúng thời hạn quy định về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

d) Chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra.

đ) Tuân thủ các quy định pháp luật về bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu.

e) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kiểm tra văn bản.

Điều 3.

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm tổ chức và quản lý đội ngũ Cộng tác viên kiểm tra văn bản; khen thưởng, kỷ luật và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật Cộng tác viên trong công tác kiểm tra văn bản.

2. Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành nơi Cộng tác viên đang công tác có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho Cộng tác viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2678/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc công nhận Cộng tác viên kiểm tra văn bản theo Nghị định 135/2003/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các ông, bà có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, NC. Thuận (75b).



Huỳnh Tấn Thành

DANH SÁCH CÔNG TÁC VIÊN KIỂM TRA VĂN BẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1354/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

Số TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Phan Thế Hy	Sở Tài nguyên và Môi trường
2	Tô Quốc Hiến	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Đặng Khánh Vĩnh	Sở Thông tin và Truyền thông
4	Nguyễn Thị Bông	Sở Nội vụ
5	Nguyễn Thị Kim Thanh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
6	Nguyễn Thành Luyến	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
7	Cao Thái Thuận	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
8	Nguyễn Hữu Thông	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
9	Nguyễn Kiều Khánh Linh	Trung tâm Công báo – Văn phòng UBND tỉnh
10	Đặng Văn Dâu	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh
11	Nguyễn Quốc Thắng	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh
12	Nguyễn Tuấn Khanh	Sở Tài chính
13	Trần Ngọc Thành	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
14	Đoàn Kim Khánh	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Nguyễn Trần Luật	Cục Thuế tỉnh Bình Thuận
16	Văn Thị Thanh Nam	Phòng PV11 Công an tỉnh
17	Cao Xuân Duy	Phòng PV 11 Công an tỉnh
18	Phan Thanh Ân	Chi nhánh NHNN tỉnh Bình Thuận
19	Trần Hồng Hà	Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Thuận
20	Võ Tiến Dũng	Sở Xây dựng
21	Huỳnh Ngọc Chơn	Sở Xây dựng
22	Vũ Thị Thu Hà	Sở Xây dựng
23	Nguyễn Thế Trúc	Sở Xây dựng
24	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Ban Dân tộc
25	Lê Văn Trí	Sở Giao thông vận tải
26	Nguyễn Thị Âu Liên	Thanh tra Sở Giao thông vận tải
27	Trần Thị Kim Loan	Sở Kế hoạch và Đầu tư
28	Nguyễn Thị Thanh Thuý	Sở Kế hoạch và Đầu tư
29	Nguyễn Thị Châu Loan	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
30	Nguyễn Xuân Quý	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
31	Nguyễn Thanh Kiệt	Sở Y tế
32	Phan Trần Vị Quân	Sở Công thương
33	Đinh Minh Tuấn	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

34	Nguyễn Hải Dương	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
35	Nguyễn Ngọc Thành	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
36	Trần Văn Năm	Thanh tra tỉnh Bình Thuận
37	Lê Anh Tuấn	Thanh tra tỉnh Bình Thuận
38	Đào Duy Vũ	Thanh tra tỉnh Bình Thuận
39	Lương Minh Hồng	Sở Tư pháp
40	Nguyễn Thanh Hùng	Sở Tư pháp
41	Nguyễn Văn Bình	Sở Tư pháp
42	Bùi Danh Dũng	Sở Tư pháp
43	Nguyễn Thị Kim Quý	Sở Tư pháp
44	Huỳnh Thị Thu Hà	Sở Tư pháp
45	Lê Thị Kim Chi	Sở Tư pháp
46	Dương Thị Trúc Linh	Sở Tư pháp
47	Huỳnh Văn Hùng	Sở Tư pháp
48	Nguyễn Văn Hải	Sở Tư pháp
49	Nguyễn Thị Ngọc Cẩm	Sở Tư pháp
50	Nguyễn Vĩnh Kim Loan	Sở Tư pháp
51	Lê Văn Hạ	Sở Tư pháp
52	Huỳnh Thanh Sang	Phòng Công chứng Số 1 tỉnh Bình Thuận
53	Lê Văn Thắng	Trung tâm TGPL Nhà nước – Sở Tư pháp
54	Nguyễn Thị Kiều Châu	Trung tâm TGPL Nhà nước – Sở Tư pháp
55	Phạm Trung Hà	Trung tâm TGPL Nhà nước – Sở Tư pháp
56	Ngô Giang Bảo	Trung tâm DV bán đấu giá tài sản - Sở Tư pháp
57	Nguyễn Văn Đước	Trung tâm DV bán đấu giá tài sản - Sở Tư pháp
58	Nguyễn Đức Minh	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận
59	Đỗ Thanh Hiếu	Đoàn Luật sư tỉnh Bình Thuận